

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH IV: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thứ hai ngày 08 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: Dạy trẻ bò bằng bàn tay và cẳng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm.

Quyền 6: Vui chơi giải trí

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết vận động bò bằng bàn tay và cẳng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm, biết cách chơi trò chơi
- Trẻ có kỹ năng phối hợp tay, chân, mắt nhịp nhàng để thực thực vận động bò và chơi trò chơi
- Giáo dục trẻ chăm chỉ tập luyện thể dục thể thao để có một cơ thể khỏe mạnh, dẻo dai.

II. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch, thoáng mát. Cây xanh, con vật, một số đồ dùng hỗ trợ khác

III. Hoạt động

1. Khởi động

- Trẻ đi theo đội hình tự do phối hợp các kiểu đi.
- Trẻ về hàng theo đội hình 4 hàng ngang.

2. Trọng động

2.1. Tập BPTC

- Tay: Đưa ra phía trước, phía sau
- Bụng: Đứng quay người sang hai bên
- Chân: Đứng đưa một chân ra trước lên cao
- Bật: Bật tách khép chân
- Động tác nhấn mạnh: Tay, chân

2.2. Vận động cơ bản: Bò bằng bàn tay và cẳng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm

- Cô đặt các cây thành 2 hàng đường zíc zắc rồi hỏi ý tưởng của trẻ sẽ thực hiện vận động gì?
- Cô chốt lại vận động: Bò bằng bàn tay cẳng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm.
- Cô làm mẫu lần 1
- Cô làm mẫu lần 2, kết hợp phân tích: TTCB Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô cô bước đến trước con đường, đặt 2 bàn tay và cẳng chân sát sàn, lưng thẳng, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô thì cô bò phối hợp chân nọ

tay kia, đầu không cúi, mắt nhìn về phía trước bò vòng qua các điểm zíc zắc không chệch ra ngoài, khi bò đến hết con đường cô đứng lên và nhẹ nhàng đi về cuối hàng.

- Cho 2 trẻ nhanh nhẹn lên tập lại. Cả lớp nhận xét.
- Lần lượt 2 trẻ lên tập. Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ.
- Thi đua giữa 2 đội. Chuyển các con vật vào đúng chuồng
- Các con khi thực hiện vận động và vui chơi như vậy là các con được thể hiện quyền gì vậy?
- Qua việc được học tập vui chơi là các con đã thể hiện được quyền vui chơi giải trí của mình
- Cô hỏi tên vận động. Cho 1 trẻ thực hiện lại vận động 1 lần.
- Cô hỏi lại tên vận động
- Cô cho 1 trẻ lên thực hiện lại vận động

2.3. TCVD: Cáo ơi ngủ à

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi
- + Cách chơi: 1 bạn làm cáo ngồi vào vòng tròn chính giữa. Các bạn khác cầm tay nhau đi xung quanh nói “Cáo ơi ngủ à!” Khi nghe các bạn hỏi lần 2 thì cáo kêu Hừm! Hừm! Tất cả lò cò tản ra xung quanh. Cáo nhảy lò cò đuổi bắt, ai bị bắt phải chờ bạn cứu. Đổi vai cáo chơi tiếp.
- + Luật chơi: Ai bị cáo chạm vào người coi như bị bắt, phải về nhà cáo chờ bạn đến cứu. Ai đến cứu bạn phải chạm vào người bạn.

- Trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô nhận xét, khen trẻ

3. Hồi tĩnh

- Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 -2 vòng xung quanh sân

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba ngày 9 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: LQVT “Thêm bớt so sánh trong phạm vi 7”

Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 7. Biết thêm bớt trong phạm vi 7.
- Rèn kỹ năng thêm bớt, phát triển tư duy ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Trẻ hứng thú trong hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng nhóm có số lượng 7 thẻ số;
- Mỗi trẻ 7 con thỏ, 7 con rùa, Thẻ số từ 1 – 7.

III. Tiến hành

1. Ôn số lượng 7 và nhận biết nhóm có số lượng 7.

- Cô cho trẻ tìm con vật có số lượng trong phạm vi 7 xung quanh lớp mà cô đã để sẵn
- Cho trẻ lên đếm số con vật?
- Chúng mình sẽ đặt thẻ số mấy nhỉ?
- Tìm xem nhóm đồ dùng nào có số lượng là 7 nữa không?
- Cô và trẻ cùng kiểm tra lại.

2. So sánh thêm bớt, tạo nhóm có 7 đối tượng

- Chúng mình hãy xếp tất cả số con thỏ ra thành một hàng ngang.
- Xếp 6 con rùa cho số con thỏ tương ứng sao cho mỗi con rùa là một con thỏ tương ứng (1-1).
- Đếm số con thỏ.
- Đếm số con rùa
- Chúng mình thấy số con thỏ và số con rùa như thế nào với nhau? (không bằng nhau)
- Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? (số thỏ nhiều hơn 1)
- Số nào ít hơn? Ít hơn là bao nhiêu? (Số rùa ít hơn 1)
- Muốn cho số thỏ và số rùa bằng nhau ta làm như thế nào?
- Thêm 1 con rùa
- Cho cả lớp đếm số số thỏ và số rùa

- Đặt thẻ số mấy (số 7). Cả lớp đếm lại 1 lần, cá nhân trẻ đếm.
- Bây giờ các con hãy bớt cho cô 2 con rùa đi
- Chúng mình cùng đếm xem số con rùa còn mấy?
- Cho trẻ gắn thẻ số tương ứng
- Số con thỏ là bao nhiêu?
- Số con thỏ nhiều hơn số con rùa là mấy?
- Số con rùa ít hơn số con thỏ là mấy?
- Để số con thỏ và số con rùa bằng nhau thì chúng mình phải làm như thế nào?
- Cho cả lớp đếm kiểm tra
- + Tương tự bớt 2, 3, 4, 5, 6 con rùa và thêm vào cho đủ bằng với 7 con thỏ. Sau mỗi lần bớt đặt thẻ số và kiểm tra
- Cho trẻ cất hết số con thỏ và đếm từ 1-7.

3. Luyện tập củng cố.

* T/C1: Tìm về đúng chuồng

- Cô tặng thẻ lô tô các con vật, kiểm tra số lượng con vật có trong thẻ. Cô giới thiệu các chuồng
- Cách chơi: Mỗi bạn cầm 1 thẻ lô tô có các loại con vật vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh “tìm về đúng chuồng” chúng mình nhanh chân chạy về chuồng cho số con vật đúng chuồng và đúng số lượng của chuồng. Nếu ai không tìm về đúng chuồng sẽ phải nhảy lò cò.
- Cô cho trẻ chơi 3 lần, sau mỗi lần chơi cô cho trẻ đổi thẻ số cho nhau.

* TC 2: Nhanh tay, nhanh mắt

- Chia lớp thành 4 nhóm. Cô đưa tranh hướng dẫn trẻ chơi
- Trẻ về nhóm Tô màu thêm nhóm con vật để có số lượng bằng 7. Trẻ làm xong cô kiểm tra, động viên trẻ

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư ngày 10 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động: Khám phá về con côn trùng (5E)

Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1. S- Khoa học:** Trẻ biết tên gọi cũng như biết được một số đặc điểm cơ bản về các con côn trùng: Bướm, chuồn chuồn, ong, muỗi, kiến. Cơ thể côn trùng thường có 3 phần, 6 chân, 2 râu...
- 2. T- Công nghệ:** Trẻ biết cách sử dụng kính lúp, các dụng cụ hỗ trợ để khám phá con côn trùng, sử dụng điện thoại chụp hình, phóng to để quan sát con côn trùng, sử dụng kéo và các dụng cụ tạo hình để cắt tạo hình các con côn trùng theo ý thích.
- 3. E- Kỹ thuật:** Trẻ khám phá, biết được quy trình, các bước để tạo ra các con côn trùng theo ý thích.
- 4. A- Nghệ thuật:** Trẻ sử dụng các kỹ năng tạo hình đã học sáng tạo ra được hình các con côn trùng, trang trí màu sắc theo ý thích.
- 5. M- Toán:** Trẻ đếm số lượng chân, râu, hình dạng của các bộ phận, đo kích thước..
- 6. Ngôn ngữ, chữ viết:** Rèn cho trẻ khả năng nghe hiểu, diễn đạt, ký hiệu
- 7. Kỹ năng thế kỷ 21:** Sáng tạo, hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp...

II. CHUẨN BỊ

- Video về các loài côn trùng.
- Kính lúp
- Bảng, bút ghi chép thông tin
- Một số đồ dùng hỗ trợ cho tiết học

III. QUY TRÌNH 5E

***E1: Thu hút**

- Cho trẻ hát bài hát: Ong và bướm
- + Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- + Bài hát nói về con gì?
- + Ong và bướm đã làm gì ?
- + Các con hãy kể tên một số loại côn trùng mà các con biết
- Giới thiệu trẻ đến với video về các loài côn trùng”.

***E2: Khám phá:**

- Xem video về các loại côn trùng.
- Chơi trò chơi “Ai thông minh hơn” để gọi tên đúng và đặc điểm đúng của 1 số loài côn trùng (chuồn chuồn, bướm, ong, muỗi, kiến)
- Hỗ trợ trẻ chia nhóm về (Đặc điểm, Thức ăn, Lợi ích, tác hại của côn trùng, Một số cách phòng tránh côn trùng cắn)
- Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ chia sẻ, khám phá, tìm kiếm, cho trẻ sử dụng các dụng cụ hỗ trợ và ghi chép lại. Mỗi nhóm tạo 1 bảng kết quả bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng với các lô tô trên bảng.
- + Con đang khám phá điều gì?
- + Kiến có những bộ phận gì?
- + Con làm bằng cách nào?
- + Làm thế nào mà chúng ta có thể nhìn rõ các bộ phận của con kiến? Có cách nào nữa không?
- + Con nghe thấy tiếng gì?
- + Theo con kiến nói chuyện với nhau bằng cách nào?
- + Kiến ăn gì nhỉ? nó ăn như thế nào?
- + Điều gì sẽ xảy ra khi chúng ta bị kiến cắn?
- + Làm cách nào để giúp chúng ta phòng tránh bị kiến, côn trùng cắn?
- Tương tự vậy với một số con côn trùng khác.

***E3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thu thập thông tin của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm theo từng mục: Đặc điểm, Thức ăn, Lợi ích, tác hại của côn trùng, Một số cách phòng tránh côn trùng cắn
- Khuyến khích nhóm bạn đặt câu hỏi, tương tác phản biện giữa các nhóm.

***E4: Củng cố / Mở rộng**

- * Mở rộng: Ngoài những con vật này là con côn trùng, các con còn biết con vật nào là con côn trùng nữa?
- Cô kết hợp cho trẻ xem hình ảnh trên máy: ruồi, muỗi.....
- Trò chơi : “Thi xem ai nhanh”.
- + Cách chơi:

Lần 1: Cô cho xuất hiện bóng con vật trên màn hình thời gian 2 giây. Nhiệm vụ của trẻ nhìn nhanh và giờ lô tô con vật trẻ đoán lên

Lần 2: Cô nêu đặc điểm trẻ gọi tên và giờ lô tô con vật tương ứng

+ Luật chơi: Ai giờ sai bị thua cuộc

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét kết quả sau khi chơi.

***E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ

=> Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 15:15 07/12/2025
bởi Phạm Thị Thịnh (31312313_thinhpt) – Trường Mầm non Tân Dân

Thứ năm ngày 11 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: Truyện “Chú dê đen”

QTE 23: Quyền được bày tỏ ý kiến

Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện. Trẻ hiểu được nội dung truyện. **Trẻ hiểu quyền được bày tỏ ý kiến của mình**
- Trẻ trả lời to, rõ ràng, đủ câu và phát triển khả năng ghi nhớ có chủ đích cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin, không ỷ mạnh hiếp yếu, biết giúp đỡ mọi người khi khó khăn.

II. Chuẩn bị

- Sa bàn minh họa câu chuyện “ Chú Dê Đen”
- Hình ảnh câu chuyện “Chú Dê Đen” trên máy tính.
- Nhạc bài hát “ Đố bạn”

III. Tổ chức

1. Ổn định tổ chức

- Cho trẻ vừa đi từ ngoài vào vừa hát bài “Đố bạn”
- Trong bài hát có những con vật gì?
- Ai có thể kể cho cô và các bạn nghe về các con vật sống trong rừng mà các con biết?
- Cô giới thiệu câu chuyện “ Chú dê đen”

2. Kể truyện “Chú dê đen”

- Cô kể lần 1: Kết hợp với cử chỉ điệu bộ
- Cô vừa kể câu chuyện gì?
- Giảng nội dung: Câu chuyện kể về 2 chú dê cùng đi vào rừng tìm lá non để ăn và nước suối mát để uống. Nhưng chú dê trắng vì nhút nhát và run sợ nên đã bị sói ăn thịt. Còn chú Dê Đen thì gan dạ dũng cảm nên đã chiến thắng được con chó Sói.
- Cô kể lần 2: Kết hợp rối dẹt

* **Đàm thoại**

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?
- Trong câu chuyện có những nhân vật nào?
- Dê Trắng đi vào rừng để làm gì?
- Dê Trắng đã gặp ai?
- Cuối cùng điều gì xảy ra với dê trắng?
- Sói ngoài gặp chú dê trắng còn gặp ai nữa?
- Khi gặp Sói, Dê đen có sợ không? Dê đen có đuổi được Sói không?
- Vì sao Dê đen đuổi được Sói?
- Vậy qua câu chuyện các con thích nhân vật nào? Không thích nhân vật nào? Vì sao?

=> Qua câu chuyện các con đã học được điều gì từ bạn Dê đen? Từ đó giáo dục cho trẻ hiểu quyền được bày tỏ ý kiến.

-> Giáo dục: Trong cuộc sống hàng ngày, các con phải mạnh dạn, tự tin và dũng cảm để có thể tự bảo vệ bản thân mình. Các con không được ỷ mạnh hiếp yếu, phải biết giúp đỡ mọi người khi khó khăn.

- Cô kể lần 3: kết hợp hình ảnh động trên ti vi
- Cho trẻ cùng làm những chú dê vào rừng ăn cỏ. Kết thúc tiết học:

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu ngày 12 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: Dạy KNCH: Ta đi vào rừng xanh

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thuộc và hát đúng giai điệu bài hát “Ta đi vào rừng xanh”
- Rèn kỹ năng hát đúng theo giai điệu bài hát, có kỹ năng chơi trò chơi. Phát triển khả năng nghe, cảm thụ âm nhạc cho trẻ
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý bảo vệ các con vật

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: Ta đi vào rừng xanh; Gà trống thổi kèn.

III. Hoạt động

1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Bắt chước tiếng kêu con vật
- Chúng ta vừa chơi trò chơi gì? Trong trò chơi có những con vật nào?
- Đối với những con vật nuôi chúng ta cần làm gì?
- Đối với những con vật nguy hiểm chúng ta nên như thế nào?
- Giáo dục trẻ: Yêu quý chăm sóc, bảo vệ các loại động vật, bên cạnh đó cũng nên tránh xa các con vật gây nguy hiểm.
- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả

2. Dạy hát bài: Ta đi vào rừng xanh

- Cô hát cho trẻ nghe 1 lần có nhạc.
- Giảng nội dung, nhịp điệu: bài hát “Ta đi vào rừng xanh” với nhịp 2/4 khi hát với nhịp điệu vui tươi, hồ hởi, phấn khởi của bạn nhỏ được vào rừng xanh, và đã nhìn thấy các con vật.....
- Cô hát lần 2 không nhạc (rõ lời)
- Cả lớp hát lại 3-4 lần
- Thi đua các tổ nhóm, cá nhân trẻ hát
- Cô hỏi tên bài hát, tên tác giả?
- Cô giới thiệu vận động
- Cho cả lớp hát thực hiện vận động cùng cô 1 lần

- Cô cháu mình vừa thực hiện vận động gì?
- Cho cả lớp hát và vận động lại một lần.

3. TCÂN: Nhảy theo tiết tấu

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi
- + Cách chơi: cô sẽ làm quản trò, cô dùng hai cây gõ phách, khi cô gõ sang trái thì các bạn nhảy sang trái, khi cô gõ sang phải thì các bạn nhảy sang phải, cô gõ nhanh, gõ chậm, gõ theo nhịp... và các bạn thực hiện để tiến tới gần cô.
- + Luật chơi: Bạn nào nhảy theo đúng và về gần cô nhanh nhất là bạn đó chiến thắng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên khích lệ trẻ.

4. Hát nghe: Gà trống thổi kèn

- Cô hát cháu nghe bài: “Gà trống thổi kèn”
- Cô giới thiệu tên bài hát “Gà trống thổi kèn” của tác giả Lương Bằng Vinh
- Hát cho trẻ nghe 1 lần
- Giảng nội dung: Bài hát muốn nói với chúng ta rằng con gà trống rất là có ích, sáng tinh dạy biết gáy báo thức gọi mọi người thức dậy, khi gà gáy là lúc trời đã sáng
- Lần 2 cho trẻ hưởng ứng cùng cô. Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

HP CHUYÊN MÔN

TỔ TRƯỞNG/ TỔ PHÓ

GIÁO VIÊN